

Số: 78/QĐ-ĐHCNTT-CTSV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bảng điểm Tự đánh giá Công tác Sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-ĐHCNTT-CTSV ngày 15 tháng 8 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “**Bảng điểm Tự đánh giá Công tác Sinh viên**”.

Điều 2. Các Ông/Bà Trưởng các Khoa, Phòng, Ban chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
HỒ CHÍ MINH
Vũ Đức Lung

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2016

BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC SINH VIÊN

(Ban hành kèm quyết định số 78/QĐ-ĐNCNTT-CTSV ngày 30 tháng 12 năm 2016)

STT	Tiêu chuẩn đánh giá	Mức điểm tối đa	Mức điểm đạt được	Giải trình
1	Tiêu chuẩn 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính.	20		
1,1	Có văn bản phân công lãnh đạo khoa phụ trách CTSV	4		
1,2	Danh sách Cố vấn học tập được cập nhật kịp thời	4		
1,4	Cập nhật thông tin SV lên hệ thống QLSV của Trường	4		
1,5	Có quan tâm, trả lời ý kiến thắc mắc của sinh viên trên email, forum	4		
1,6	Thống kê, báo cáo, phối hợp thực hiện đầy đủ về các nội dung của công tác SV theo quy định, hướng dẫn và yêu cầu của Nhà trường.	4		
2	Tiêu chuẩn 2: Công tác quản lý SV	12		
2,1	Phổ biến đầy đủ các văn bản về công tác SV của Nhà trường đến CVHT, SV. Cập nhật văn bản về CTSV trên website đơn vị	4		
2,2	Nhắc nhở, đôn đốc, kiểm tra việc họp lớp định kỳ của CVHT	4		
2,3	Số SV làm đủ số lượng của khảo sát môn học đạt $\geq 90\%$	4		
3	Tiêu chuẩn 3: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của SV	10		
3,1	Phổ biến các Quy định, Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia.TP HCM và các văn bản hướng dẫn của Nhà trường trên website đơn vị	2		
3,2	Số lượng SV tham dự Tuần Sinh hoạt Công dân SV đầu khoá, đầu năm, cuối khoá trên 90%	3		



3,3	Có kế hoạch, triển khai hiệu quả việc khuyến khích SV phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội SV Việt Nam.	2		
3,4	Đôn đốc, nhắc nhở việc đánh giá kết quả rèn luyện của SV nghiêm túc, đúng quy trình.	3		
4	Tiêu chuẩn 4: Tổ chức các hoạt động phong trào, văn hoá, văn nghệ, thể thao trong SV	20		
4,1	Có tổ chức cuộc thi học thuật thu hút 10% SV trong Khoa tham gia	5		
4,2	Có triển khai các kế hoạch thể thao, văn hoá, văn nghệ của Trường, ĐHQG trên website đơn vị	5		
4,3	Có tổ chức giải thi đấu cấp Khoa để chọn đội tuyển thi đấu Hội thao cấp Trường	5		
4,4	Có các điều kiện hỗ trợ cho việc sinh hoạt văn hoá, văn nghệ và hoạt động phong trào của SV.	5		
5	Tiêu chuẩn 5: Thực hiện chế độ, chính sách đối với SV	10		
5,1	Nắm rõ danh sách SV khuyết tật, SV diện chính sách, SV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn	5		
5,2	Tạo điều kiện, có hình thức cụ thể để giúp đỡ SV khuyết tật, SV diện chính sách, SV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn	5		
6	Tiêu chuẩn 6: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với HSSV	20		
6,1	Có tỉ lệ SV đóng học phí đúng hạn $\geq 95\%$. Kết quả tìm hiểu lý do và có biện pháp hỗ trợ SV đóng học phí $\geq 80\%$	5		
6,2	Có tỉ lệ SV bị buộc thôi học trong năm 3,4 $\leq 5\%$	5		
6,3	Có CSDL về cựu SV	5		
6,4	Thu hút được 10 triệu tiền tổ chức hoạt động có thu từ doanh nghiệp	5		
7	Tiêu chuẩn 7: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội	8		
7,1	Có tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong SV.	4		
7,2	Phát hiện, thông tin kịp thời đến P. CTSV, nhà trường về các sự vụ liên quan đến an ninh, trật tự trường học, an toàn giao thông,...	4		
8	Tiêu chuẩn 8: Điểm thưởng			
8,1	Có ít nhất một sáng kiến hoặc cải tiến trong công tác SV so với năm học trước, được áp dụng thành công và ứng dụng rộng rãi hoặc có thành tích nổi bật về công tác SV được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận, tặng bằng khen trở lên.	2		

8,2	Thu hút được hơn 10 triệu tiền mặt học bổng cho SV	2		
8,3	Có \geq 2 SV khoa được Bằng Khen	2		
8,4	Có \geq 2 SV khoa được giao lưu nước ngoài	2		
8,5	Xếp loại công tác Đoàn TN – Hội SV cấp khoa/bộ môn trong năm học đạt xuất sắc	2		
8,6	Tập thể CVHT được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	2		
9	Tiêu chuẩn 9: Điểm trừ			
9,1	Không nắm bắt và thông tin đến P. CTSV và BGH kịp thời các vụ việc nghiêm trọng về an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội có liên quan đến SV	2		
9,2	Thiếu phối hợp, chậm trễ trong thực hiện đánh giá CTSV	2		
9,3	Có CVHT bị đánh giá Không hoàn thành nhiệm vụ	2		
	TỔNG ĐIỂM			

CHỈ
MẪU